

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP LONG SƠN VŨNG TÀU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP LONG SƠN VŨNG TÀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LONG SON VUNG TAU INDUSTRIAL GAS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LONG SON VUNG TAU GAS., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3502414810

3. Ngày thành lập: 31/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 1, Xã Long Sơn, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0985082158

Fax:

Email: huyensam1993@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
2.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
3.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
5.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
6.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662(Chính)
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; thiết bị ngành công nghiệp; Bán buôn máy móc, máy thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện; thiết bị điện, vật liệu điện; máy phát điện, động cơ điện; dây điện và các thiết bị khác dùng trong mạch điện; thiết bị phòng cháy chữa cháy; thiết bị cơ điện lạnh;	4659
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
10.	Xây dựng nhà để ở	4101
11.	Xây dựng nhà không để ở	4102
12.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

14.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết : Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị trong ngành khai thác mỏ; Cho thuê máy móc thiết bị máy văn phòng , máy vi tính ; Cho thuê xe mô tô, xe máy ...	7730
15.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
16.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su, đồng hồ nước - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh, hạt nhựa nguyên sinh, tái sinh; Bán buôn hạt nhựa PP, PE, ABS, HPPE, PET, PC, PVC, POM, PBT; Bán buôn bao bì nhựa, đồ hộp	4669
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết :Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, chống ẩm...	4390
22.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết : Kinh doanh thương mại	4690
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng xưởng hóa chất, cầu cảng, cống ..	4299
29.	Phá dỡ	4311
30.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết : San lấp mặt bằng	4312
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	MAI THỊ LỆ	C1, Dãy C, Ngõ 448, Hà Huy Tập, Thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	013139108	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
2	SÀM THỊ HUYỀN	Thôn 1, Xã Xuân Nội, Huyện Trà Lĩnh, Tỉnh Cao Bằng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	210.000	2.100.000.000	70,000	085021998	
			Tổng số	210.000	2.100.000.000	70,000		
3	MAI ĐÌNH ĐỨC	A304 EcoCity CT21B ĐTVH, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	038094011213	
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MAI ĐÌNH ĐỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/09/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038094011213

Ngày cấp: 22/10/2019

Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A304 EcoCity CT21B ĐTVH, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: A304 EcoCity CT21B ĐTVH, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu